

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2025/HS-PT

Ngày: 05 - 11 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: ông Trần Đức Kiên và ông Phạm Tôn

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Thành An, Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 11 năm 2025 tại Trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 177/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo **Phan Văn T**; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2025/HS-ST ngày 26/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn T, tên gọi khác: không; sinh năm 1975 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: **thôn T, xã D, tỉnh Đắk Lắk**; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông **Phan Văn T1** (đã chết) và bà **Lê Thị C**; có vợ là **Hoàng Thị T2** và 03 người con, con lớn sinh năm 1999 con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 18/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt số tiền 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 02/2013/HSST, đã chấp hành xong bản án (đã xóa án tích); ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 191/2015/HS-PT (đã xóa án tích); ngày 25/01/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” tại Bản án số 28/2016/HSPT; tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 191/2015/HS-PT ngày 28/5/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đều đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/4/2025 đến ngày 14/4/2025 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 07/4/2025, **Lý Nhân C1** cùng với **Hà Văn T3**, **Lê Văn L**, **Đặng Thị T4** đi đến nhà **Phan Văn T** để đánh bài phỏm, thắng thua bằng tiền.

Trước khi đánh bạc, **T** có khoảng 26.000.000 đồng, cho **T3** vay số tiền 5.000.000 đồng, số tiền còn lại khoảng 21.000.000 đồng Thanh sử dụng để đánh bạc; **T3** vay của **T** số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc; **C1** sử dụng số tiền khoảng 10.000.000 đồng để đánh bạc; **L** và **T4** cùng chung một tụ nên cả hai thống nhất góp mỗi người 6.000.000 đồng để đánh bạc. Các bị cáo quy định hình thức đánh bạc như sau: Người về nhất sẽ thắng tất cả những người thua; người về thứ hai thua số tiền 200.000 đồng; người về thứ ba thua số tiền 400.000 đồng; người về thứ tư thua số tiền 600.000 đồng; người nào không có phỏm (cháy) thua số tiền 800.000 đồng; người nào ù (có ba phỏm) sẽ thắng mỗi người số tiền 1.000.000 đồng; người nào ù tròn sẽ thắng mỗi người số tiền 2.000.000 đồng. Các bị cáo sử dụng căn phòng của nhà **T** để đánh bạc.

Đến 16 giờ ngày 07/4/2025, trong lúc các bị cáo đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Đ** bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 23.600.000 đồng và một số đồ vật dùng để đánh bạc. Thu giữ trên người các bị cáo tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc gồm: **Phan Văn T** số tiền 20.000.000 đồng, **Lê Văn L** số tiền 4.500.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 48.100.000 đồng.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2025/HS-ST ngày 26/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn T** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Phan Văn T** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/4/2025 đến ngày 14/4/2025.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo **Lê Văn L**, sinh năm 1981; **Lý Nhân C1**, sinh năm 1973; **Hà Văn T3**, sinh năm 1981; **Đặng Thị T4**, sinh năm 1970, xử lý vật chứng, án phí.

[3] Kháng cáo:

Ngày 09/9/2025, bị cáo **Phan Văn T** kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét được hưởng án treo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo **T** giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo. Nêu lý do kháng cáo là bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật và các nghĩa vụ công dân tại địa phương; chỉ ngẫu hứng nhất thời tham gia cùng đánh bài phỏm có ăn thua tiền trong ngày 07/4/2025 với các bị cáo khác. Bị cáo bị xét xử về tội phạm ít nghiêm trọng, có tình tiết giảm nhẹ mới là có Giấy khen của **UBND xã D**, tỉnh Đắk Lắk ngày 10/10/2025 vì đã có thành tích xuất sắc trong tổ giác tội phạm; đồng thời có xác nhận ngày 31/10/2025 của **Công an xã D** về việc luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú, tích cực trong phòng chống tội phạm tại địa phương.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với kháng cáo của bị cáo thì tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo được áp dụng thêm nhiều tình tiết mới theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo đã từng bị xét xử nhưng đã được xóa án tích, nay phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đủ điều kiện được hưởng án treo; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: khoảng 12 giờ ngày 07/4/2025, **Lý Nhân C1**, **Lê Văn L**, **Hà Văn T3** và **Đặng Thị T4** đã rủ nhau cùng đến nhà của **Phan Văn T** để đánh bài phỏm, thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, trong lúc cả nhóm đang đánh bạc thì Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Đ** bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 23.600.000 đồng và trong người của các bị cáo số tiền 24.500.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử **Phan Văn T** phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo:

Bị cáo **Phan Văn T** phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là tội phạm ít nghiêm trọng. Xét về tính chất hành vi, **Phan Văn T** tham gia đánh bạc với số tiền 21.000.000 đồng; các lần kết án trước của bị cáo đã được xóa án tích nên xem như chưa phạm tội. Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội và cha, chú là người có công cách mạng nên đã áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo **T** được hưởng các tình tiết giảm nhẹ mới theo hướng dẫn mới là “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”; đồng thời bị cáo được **UBND xã D**, tỉnh Đắk Lắk tặng Giấy khen vào ngày 10-10-2025 vì “*đã có thành tích xuất sắc trong tổ giác tội phạm ma túy*” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội đã lập công chuộc tội*”; được Chính quyền địa phương xác nhận vào ngày 31-10-2025 là luôn chấp hành tốt pháp luật và nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có hộ khẩu thường trú rõ ràng; nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, xét thấy cho bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét; có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo **T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Phan Văn T**, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2025/HS-ST ngày 26/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đối với bị cáo **Phan Văn T**.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Phan Văn T** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Phan Văn T** cho Ủy ban nhân dân xã **U**, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo **Phan Văn T** không phải chịu.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2025/HS-ST ngày 26/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk không bị kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét; có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- Viện CT&KSXX PT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV thuộc Công an Đắk Lắk;
- CQCSĐT thuộc Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS thuộc tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo Thanh;
- Lưu HSVA, Phòng HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Long